

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH VĨNH LONG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2025/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1. *Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Minh Mai T**, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Anh T1**, sinh năm 1988; địa chỉ: số A, đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên hệ: khóm E, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long - là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/10/2024).

*2. Bị đơn:*

2.1. Ông **Võ Văn S**, sinh năm 1968.

2.2. Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị L:* Ông Võ Văn S là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25/4/2025).

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn bà Huỳnh Minh Mai T (do bà Nguyễn Anh T1 đại diện) và bị đơn ông Võ Văn S, bà Trần Thị L (do ông Võ Văn S đại diện) thỏa thuận:

- Ông Võ Văn S và bà Trần Thị L có nghĩa vụ trả bà Huỳnh Minh Mai T số tiền vay gốc 100.000.000 đồng và lãi 20.000.000 đồng, tổng cộng vốn lãi bằng 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

- Vô hiệu “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, được công chứng ngày 25/4/2023 giữa ông Võ Văn S, bà Trần Thị L với bà Huỳnh Minh Mai T đối với thửa đất số 51, tờ bản đồ số 34, diện tích 1182,9m<sup>2</sup>, loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long do ông Võ Văn S đứng tên quyền sử dụng đất.

- Bà Huỳnh Minh Mai T đồng ý trả ông Võ Văn S và bà Trần Thị L Bản chính giấy chứng nhận QSD đất thửa 51, tờ bản đồ số 34, diện tích 1182,9m<sup>2</sup>, loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long do ông Võ Văn S đứng tên quyền sử dụng đất khi ông Võ Văn S và bà Trần Thị L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho bà T.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Minh Mai T nộp 1.575.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí do bà Huỳnh Minh Mai T đã nộp 2.875.000 đồng và 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000262 ngày 27/02/2025 và 0000304 ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, vậy bà Huỳnh Minh Mai T được nhận lại số tiền thừa là 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Ông Võ Văn S và bà Trần Thị L nộp 1.575.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí do ông Võ Văn S và bà Trần Thị L đã nộp 600.000 đồng theo biên lai thu số 0000344 ngày 28/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, vậy ông Võ Văn S và bà Trần Thị L phải nộp thêm số tiền là 975.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS huyện Bình Tân;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

